

Số: /KH-UBND

*Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2022*

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp**  
**trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2025**

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1744/QĐ-BYT ngày 30/3/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp ở Việt Nam; Quyết định số 1745/QĐ-BYT ngày 30/3/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025;

UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch Phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Giảm tỷ lệ nhiễm, cường độ nhiễm giun, sán; tập trung ưu tiên tại các vùng có dịch tễ có nguy cơ cao, tiến tới không chế và loại trừ dần các bệnh giun, sán, góp phần nâng cao sức khoẻ cộng đồng.

- Củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên phạm vi toàn tỉnh.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Xây dựng bản đồ và xác định vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng thường gặp giai đoạn 2022 - 2025.

- Trên 80% thôn, bản, tổ dân phố tại các huyện, thành phố có nguy cơ nhiễm giun, sán được điều tra, lấy mẫu xét nghiệm.

- Mỗi năm giảm 5% tỷ lệ nhiễm giun truyền qua đất tại các vùng dịch tễ để đến năm 2025 giảm 23% so với hiện tại; các bệnh giun, sán thường gặp khác được phát hiện và xử lý kịp thời.

- Điều trị 100% cho người được chẩn đoán nhiễm các loại giun, sán.

- Tẩy giun 1-2 lần/năm cho các đối tượng ưu tiên:

+ Trên 95% học sinh tiểu học từ 6 - 11 tuổi được tẩy giun.

+ Trên 95% trẻ từ 24 - 60 tháng tuổi được tẩy giun.

- 100% các vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng tiến hành các biện pháp phòng, chống.

- Tuyên truyền phòng, chống các bệnh ký sinh trùng.

- 100% các trạm y tế xã, phường, thị trấn tại các vùng dịch tễ bệnh tiến hành được các hoạt động phòng, chống bệnh giun truyền qua đất, bệnh sán lá gan lớn, bệnh giun, sán truyền qua thức ăn và báo cáo kết quả thực hiện.

- 100% Trung tâm Y tế các huyện, thành phố chẩn đoán, điều trị được các bệnh giun, sán.

- 100% nhân viên y tế phụ trách phòng, chống bệnh ký sinh trùng được tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, trong đó cán bộ chuyên trách tỉnh được tập huấn chuyên sâu về chẩn đoán và điều trị bệnh ký sinh trùng.

## **II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI**

### **1. Thu thập số liệu và xây dựng bản đồ dịch tễ bệnh ký sinh trùng giai đoạn 2022 - 2025**

- Tuyến tỉnh, tuyến huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các cuộc điều tra dịch tễ bệnh ký sinh trùng tại các thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh. Ưu tiên lựa chọn các vùng dịch tễ có nguy cơ cao trước. Tổng hợp, phân tích số liệu, đánh giá kết quả hoạt động bệnh ký sinh trùng trên địa bàn.

- Tuyến xã thực hiện tốt công tác khám phát hiện sớm và điều trị các ca bệnh ký sinh trùng tại địa phương. Tổng hợp, thống kê các ca bệnh ký sinh trùng và báo cáo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất khi cần thiết.

- Sở Y tế phối hợp với Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương xây dựng bản đồ dịch tễ bệnh giun, sán và theo dõi sự thay đổi qua các giai đoạn.

### **2. Đào tạo, tập huấn về phòng, chống bệnh ký sinh trùng**

- Cử nhân viên y tế tuyến tỉnh đi đào tạo, tập huấn tại tuyến Trung ương về xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị, truyền thông phòng, chống bệnh ký sinh trùng,...; xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo, tập huấn cho nhân viên y tế tại tuyến huyện, tuyến xã sao cho đảm bảo công tác triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả cao.

- Nhân viên y tế tuyến xã đào tạo, tập huấn về hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng cho nhân viên y tế thôn, bản, tổ dân phố và các tình nguyện viên.

### **3. Hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng**

#### **3.1. Hoạt động chung**

- Xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng hoạt động tẩy giun; điều tra, giám sát giun, sán...

- Tổ chức thực hiện giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị và các hoạt động giám sát tẩy giun tại cộng

đồng... Phối hợp và lồng ghép với các hoạt động khác như: Phòng, chống suy dinh dưỡng, vệ sinh môi trường...

- Thực hiện tư vấn điều trị cho tất cả các ca nhiễm bệnh theo đúng phác đồ của Bộ Y tế.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động giám sát và phòng, chống bệnh ký sinh trùng. Phát triển và tích hợp vào hệ thống phần mềm báo cáo khi tuyến Trung ương chỉ đạo thực hiện.

### **3.2. Hoạt động phòng, chống bệnh giun truyền qua đất (giun đũa, giun tóc, giun móc/mỏ), giun kim và giun lợn**

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tẩy giun cho trẻ em từ 24 - 60 tháng tuổi, học sinh tiểu học từ 6 - 11 tuổi, phụ nữ tuổi sinh sản 15 - 45 tuổi trên địa bàn tỉnh hàng năm theo chỉ đạo của Trung ương.

- Đào tạo mới, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị phòng, chống bệnh giun truyền qua đất tại các tuyến.

- Cung cấp ban đầu kính hiển vi, trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư xét nghiệm cho các tuyến.

- Thực hiện xét nghiệm xác định tỷ lệ nhiễm, cường độ nhiễm ở các nhóm ảnh hưởng, phát hiện các trường hợp nhiễm giun truyền qua đất, bệnh giun đường ruột khác bằng kỹ thuật xét nghiệm phân trực tiếp Kato-Katz...

- Lập bản đồ dịch tễ bệnh giun truyền qua đất, bệnh giun đường ruột khác ở phạm vi quy mô cấp tỉnh và theo dõi sự thay đổi qua các giai đoạn.

- Xây dựng và đa dạng hoá các vật liệu truyền thông, nội dung truyền thông và tổ chức các hoạt động truyền thông tại các tuyến.

- Thực hiện các hoạt động giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị và các hoạt động giám sát tẩy giun tại cộng đồng.

- Phối hợp và lồng ghép hoạt động phòng, chống bệnh giun ở người với các hoạt động phòng, chống suy dinh dưỡng, vệ sinh môi trường nhằm đạt được hiệu quả cao nhất.

- Các ban, ngành, đoàn thể như: Ngành Y tế, ngành Giáo dục, Đoàn thanh niên, chính quyền địa phương và các ban ngành liên quan phối hợp chặt chẽ trong công tác phòng, chống bệnh giun truyền qua đất, bệnh giun đường ruột khác.

### **3.3. Phòng, chống các bệnh sán lá truyền qua thức ăn như sán lá gan, sán lá ruột**

- Điều trị hàng loạt một lần/năm cho đối tượng nguy cơ nhiễm bệnh sán lá gan nhỏ tại các vùng dịch tễ nơi có tỷ lệ nhiễm cao trên 20%, 02 năm một lần cho các đối tượng nguy cơ sống trong vùng dịch tễ nơi có tỉ lệ nhiễm từ 10% đến dưới 20% và điều trị ca bệnh tại các vùng dịch tễ còn lại.

- Điều trị ca bệnh đối với các bệnh sán lá gan lớn, sán lá ruột.

- Đào tạo mới, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị phòng, chống bệnh sán lá truyền qua thức ăn tại các tuyến.
- Trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư xét nghiệm cho các tuyến.
- Phát triển các vật liệu truyền thông, đẩy mạnh công tác giáo dục tuyên truyền phòng, chống các bệnh.
- Xã hội hoá công tác phòng, chống bệnh sán ở người kết hợp với các sở, ngành và các cơ quan đoàn thể xã hội.
- Thực hiện các hoạt động giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị và giám sát các hoạt động tẩy sán tại cộng đồng.
- Các hoạt động nghiên cứu xây dựng bản đồ dịch tễ bệnh sán lá, phát triển vật liệu truyền thông, in ấn, phân phối vật liệu truyền thông phòng, chống bệnh sán lá do tuyến tỉnh đảm nhiệm.
- Thuộc điều trị sán lá sẽ do tuyến Trung ương cấp hằng năm, tuyến tỉnh kêu gọi các nhà tài trợ hoặc vận động và sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp để mua thuốc điều trị sán lá và phân phối theo ngành dọc.
- Hoạt động tẩy sán tại cộng đồng sẽ do tuyến xã thực hiện. Tuyến tỉnh, huyện sẽ tiến hành các hướng dẫn, chỉ đạo, giám sát các hoạt động phòng, chống các bệnh sán lá theo ngành dọc.
- Hoạt động điều trị ca bệnh nhiễm sán lá sẽ được điều trị tại các cơ sở điều trị, các trạm y tế trên toàn tỉnh theo phác đồ hướng dẫn, chẩn đoán điều trị do Bộ Y tế ban hành.

### **3.4. Phòng, chống bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn**

- Giám sát, đánh giá, điều tra xác định thực trạng nhiễm sán dây/ấu trùng sán lợn tại các vùng dịch tễ cũ và các vùng dịch tễ mới, xây dựng bản đồ dịch tễ.
- Đào tạo mới, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị phòng, chống bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn tại các tuyến.
- Tổ chức điều trị ca bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn tại các cơ sở y tế.
- Xây dựng mô hình phòng, chống, loại trừ bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn tại cộng đồng của tỉnh Bắc Giang.
- Truyền thông giáo dục sức khỏe thay đổi hành vi, điều trị đối tượng nguy cơ và ca nhiễm làm giảm tỷ lệ nhiễm, cường độ nhiễm và giảm gánh nặng bệnh tật do sán dây/ấu trùng sán lợn.
- Thực hiện các hoạt động giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị bệnh.
- Các hoạt động nghiên cứu xây dựng bản đồ dịch tễ bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn, phát triển vật liệu truyền thông, in ấn, phân phối vật liệu truyền thông phòng, chống bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn do tuyến tỉnh đảm nhiệm.

- Thuốc điều trị sán dây/ấu trùng sán lợn sẽ do tuyến Trung ương cấp hàng năm, tuyến tỉnh kêu gọi các nhà tài trợ hoặc vận động và sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp để mua thuốc điều trị.

- Thực hiện điều trị ca bệnh nhiễm sán dây/ấu trùng sán lợn tại các cơ sở điều trị, các trạm y tế trên toàn tỉnh theo phác đồ hướng dẫn, chẩn đoán điều trị do Bộ Y tế ban hành và các quy định về hoạt động khám, chữa bệnh.

### **3.5. Hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng khác**

- Bệnh ký sinh trùng khác gồm có các bệnh giun, sán truyền từ động vật sang người như giun ấu trùng, giun đũa chó/mèo, ấu trùng giun đầu gai, giun xoắn; các bệnh amip, đơn bào đường ruột, đơn bào đường sinh dục, nấm da, nấm lông tóc móng, nấm nội tạng. Các bệnh này đang có xu hướng gia tăng ghi nhận mắc.

- Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ, triệu chứng lâm sàng, cận lâm sàng và xây dựng hướng dẫn chẩn đoán, phác đồ điều trị và biện pháp phòng chống bệnh ký sinh trùng mới nổi kể trên.

- Giám sát, đánh giá, điều tra xác định thực trạng nhiễm bệnh ký sinh trùng mới nổi tại các vùng dịch tễ, xây dựng bản đồ dịch tễ.

- Đào tạo mới, đào tạo lại, nâng cao kỹ năng xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị phòng, chống bệnh ký sinh trùng mới nổi tại các tuyến.

- Tổ chức điều trị ca bệnh, nghiên cứu thí điểm mô hình phòng, chống tiên tới can thiệp phòng chống cho toàn cộng đồng.

- Thực hiện các hoạt động giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị bệnh.

- Các hoạt động nghiên cứu xây dựng bản đồ dịch tễ bệnh ký sinh trùng mới nổi, phát triển vật liệu truyền thông, in ấn, phân phối vật liệu truyền thông phòng, chống bệnh do tuyến tỉnh đảm nhiệm.

- Hoạt động điều trị ca bệnh ký sinh trùng mới nổi sẽ được điều trị tại các cơ sở điều trị, các trạm y tế trên toàn quốc theo phác đồ hướng dẫn, chẩn đoán điều trị do Bộ Y tế ban hành và các quy định về hoạt động khám, chữa bệnh.

## **4. Hoạt động nghiên cứu khoa học**

- Đẩy mạnh triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học về bệnh ký sinh trùng, huy động các nguồn kinh phí để thực hiện về giám sát, xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị, truyền thông phòng, chống bệnh ký sinh trùng phù hợp với từng phạm vi, quy mô của cơ quan, đơn vị.

- Điều tra, tổng hợp, phân tích số liệu, đánh giá kết quả hoạt động bệnh ký sinh trùng cho các đối tượng học sinh tiểu học, đối tượng trẻ 24 - 60 tháng tuổi tại các thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh từ đó xây dựng bản đồ và xác định vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng thường gặp giai đoạn 2022 - 2025.

## **5. Giám sát, theo dõi các hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng**

- Các tuyến xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động giám sát dịch tễ bệnh ký sinh trùng hàng năm theo từng bệnh, từng đối tượng, từng vùng dịch tễ bệnh để đưa ra các khuyến cáo, các kế hoạch phòng, chống bệnh ký sinh trùng trên địa bàn tỉnh và đề xuất các hoạt động lên tuyến trên. Đồng thời, giám sát việc thực hiện các hoạt động phòng, chống ký sinh trùng tại tuyến dưới.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động giám sát và phòng, chống bệnh ký sinh trùng. Sử dụng phần mềm để thu thập, quản lý và xử lý số liệu phục vụ cho công tác giám sát và phòng, chống bệnh ký sinh trùng.

## **III. KINH PHÍ**

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch Phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2025 từ nguồn ngân sách địa phương, chương trình mục tiêu y tế và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Dự toán tổng kinh phí của tỉnh cho các hoạt động ưu tiên trọng tâm phòng, chống các bệnh ký sinh trùng thường gặp giai đoạn 2022 - 2025 là **1.104.040.000 đồng** (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức thực hiện các nội dung trong Kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể hằng năm để triển khai thực hiện công tác phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch; định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, gửi UBND tỉnh, Bộ Y tế và các cơ quan liên quan.

### **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giám sát, phát hiện, xử lý dịch bệnh ở động vật lây sang người.

- Chủ trì, hướng dẫn người chăn nuôi quản lý đàn lợn, chó, mèo,... nuôi tại các hộ gia đình, thực hiện theo Phụ lục 18, Hướng dẫn phòng, chống bệnh giun xoắn tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

### **3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các biện pháp vệ sinh phòng, chống bệnh ký sinh trùng, đặc biệt quan tâm đến công tác phòng, chống bệnh ký sinh trùng tại trường mầm non, tiểu học trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, giáo viên, cô nuôi dạy trẻ, phụ huynh học sinh về các biện pháp phòng bệnh, phát hiện sớm các trường hợp bệnh để thông báo cho gia đình và cơ quan y tế xử lý kịp thời. Đưa nội dung giáo dục sức khỏe và kiến thức phòng, chống bệnh ký sinh trùng như: Ăn chín, uống sôi, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, vệ sinh trường lớp và lợi ích, hiệu quả của việc uống thuốc tẩy giun vào các buổi học ngoại khóa. Tổ chức buổi tìm hiểu về một số bệnh bệnh ký sinh trùng thường gặp, cách phòng tránh trong trường học.

- Khuyến khích học sinh và gia đình tham gia các hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng tại cộng đồng. Phát động các trường tiểu học, mẫu giáo thực hiện các chiến dịch uống thuốc tẩy giun, vệ sinh lớp học, vệ sinh môi trường.

- Chỉ đạo các trường học với phối hợp cơ sở y tế địa phương tổ chức tuyên truyền cho học sinh về các bệnh ký sinh trùng thường gặp và các biện pháp phòng chống tại trường học.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Bắc Giang**

Phối hợp với Sở Y tế, các sở, ban, ngành liên quan và các địa phương triển khai thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông trên các phương tiện thông tin của tỉnh về nguyên nhân, tác hại và các biện pháp phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp như: Vệ sinh sạch sẽ nhà cửa, trường học, ăn chín uống sôi, rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lợi ích và hiệu quả của các chiến dịch tẩy giun theo định kỳ đối với các lứa tuổi học sinh tiểu học, trẻ 24 - 60 tháng tuổi, phụ nữ độ tuổi sinh sản,... Tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền các nội dung trên trong các chương trình, chuyên mục nhằm góp phần nâng cao nhận thức, kịp thời đưa các thông tin khuyến cáo của ngành y tế khi có dịch bệnh xảy ra tới các tầng lớp nhân dân tỉnh Bắc Giang.

#### **5. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách thực hiện Kế hoạch hàng năm; kinh phí thực hiện lồng ghép trong các chương trình mục tiêu từ ngân sách Trung ương và khả năng cân đối từ ngân sách địa phương cho các chương trình, đề án, kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí đúng theo Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

#### **6. Các sở, ban, ngành khác của tỉnh**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện một số hoạt động để kịp thời đáp ứng với công tác phòng, chống bệnh ký sinh trùng tại địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị ngành dọc phối hợp với ngành y tế triển khai công tác phòng, chống bệnh ký sinh trùng tại địa phương.

### **7. UBND huyện, thành phố**

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể liên quan, UBND xã, phường, thị trấn phối hợp với đơn vị y tế tại địa phương triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch; tham gia truyền thông giáo dục sức khỏe trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân biết cách tự phòng bệnh, chủ động đến các cơ sở y tế, tích cực tham gia vào các hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp tại cộng đồng.

- Đảm bảo kinh phí cho hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng trên địa bàn.

- Kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp tại địa phương.

- Vận động người dân tham gia các mô hình nâng cao sức khỏe tại cộng đồng như mô hình cộng đồng an toàn, làng văn hóa - sức khỏe...

### **8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức Chính trị - Xã hội, các tổ chức đoàn thể tỉnh**

- Tích cực phối hợp cùng chính quyền các cấp, ngành y tế thực hiện có hiệu quả các hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn.

- Giám sát việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp tại địa phương; chủ động phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống dịch trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2025. Yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Y tế (B/c);
- Cục Y tế dự phòng, Bộ Y tế (B/c);
- Viện Sốt rét - KST - Côn trùng Trung ương (P/h);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + LĐVP, TH, KTN, KTTH;
  - + Lưu: VT, KGVX.Quân.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**